TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN TÂN KỲ	Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
TỈNH NGHỆ AN	----------

Bản án số: **84/2022/ HSST**
Ngày: **29/12/2022**.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: **Đặng Xuân Hoan**.
Các Hội thẩm:
Ông: **Thái Khắc Ngọc**.
Bà: **Nguyễn Thị Phúc**.

Thư ký phiên toà: Ông: **Nguyễn Hải Hòa**. Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông: **Trương Thành Công**. Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số: 75/2022/HSST ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS, ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

1. Họ và tên : **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không; Giới tính Nam; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1987 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Q, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Nguyễn Văn L - sinh năm 1958 và bà: Nguyễn Thị V - sinh năm 1960; Có vợ: Trần Thị H - sinh năm 1993 (Đã ly hôn) và con: có 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự : Không; Nhân thân: Bản án số 258/2008/HSST Ngày 07 tháng 11 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Văn T 10 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích; Bản án số 07/2014/HSST Ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 30/01/2016, đã được xóa án tích; Bản án số 49/2018/HSST Ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Văn T 14 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành án xong án

phạt tù ngày 19/5/2019, đã được xóa án tích; Bị cáo Nguyễn Văn T bị tạm giữ, tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An từ ngày 02 tháng 11 năm 2022 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại:

Chị: Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm A, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh: Nguyễn Viết C, sinh năm 1988, Vắng mặt.

Trú tại: xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4 giờ ngày 01/11/2022 Nguyễn Văn T sinh năm 1987 trú tại xóm Q, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đi bộ trên tuyến đường Quốc lộ 48E thuộc Xóm A, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, hướng từ Ngã tư xã B đi cầu R, khi đi đến tiệm bánh mỳ NA thuộc xóm A, xã B thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen đỏ bạc mang BKS: 37D1.548.07 của chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1982, cư trú tại xóm A, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đang dựng trước tiệm bánh mỳ. T quan sát thấy không có ai quản L nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô. T lén lút đi lại gần chiếc xe mô tô dùng tay ngắt đứt dây điện ổ khóa, dắt xe xuống lòng đường rồi lên xe nổ máy điều khiển chiếc xe vừa trộm được đi về xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến ruộng lúa xã G, T dừng xe thấy không có ai, T đã tháo dây chun lấy hai thùng hàng rỗng phía sau xe vứt giữa ruộng lúa, sau đó T cạy cốp xe thấy có 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Phạm Thị M, sinh năm 1991, cư trú xóm 9, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (chiếc xe mô tô là của chị M đã bán cho chị L vào ngày 10/5/2022 chị L vẫn dùng đăng ký xe máy của chủ cũ), T tiếp tục điều khiển xe chạy về Thị trấn Tân Kỳ.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô trộm được đến tiệm cầm đồ CY thuộc xóm C, xã B do anh Nguyễn Viết C sinh năm 1988 trú tại xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An làm chủ, cầm cố chiếc xe và giấy tờ xe lấy 5.000.000 đồng (Năm Triệu đồng). Số tiền trên sau đó T tiêu xài hết.

Đến ngày 02/11/2022 T đến Công an huyện Tân Kỳ đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ ra Yêu cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27 đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu ĐEN- ĐỎ- BẠC, BKS 37 D1 – 548.07, số khung: 17DY –

077428, số máy: C12E- 5077568 xe đã qua sử dụng mà Nguyễn Văn T đã trộm cắp vào ngày 01/11/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42/KLĐG-HĐĐG ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá của Ủy ban nhân dân huyện Tân Kỳ kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu ĐEN-ĐỎ- BẠC, BKS 37 D1 – 548.07, số khung: 17DY – 077428, số máy: C12E-5077568 xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 9.600.000 đồng (C triệu sáu trăm nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 83/ CT- VKS- TK ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a, Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2022.

**** Về tang vật:*** không

**** Vê dân sự:*** Không.

* **Về phần án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST

Bị hại đã nhận được tài sản do bị cáo trộm cắp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận được số tiền mà gia đình bị cáo bồi thường, do bị cáo cầm cố tài sản, nên bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, không có khai nại gì về nội dung bản cáo trạng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không có khai nại gì khác, chỉ mong pháp luật khoan hồng, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 4 giờ ngày 01/11/2022, Nguyễn Văn T lợi dụng sơ hở của bị hại, đã lén lút bí mật trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu ĐEN- ĐỎ- BẠC, BKS 37 D1 – 548.07, số khung: 17DY – 077428, số máy: C12E- 5077568 xe đã qua sử dụng là tài sản của chị Nguyễn Thị Thu L tại quán bánh mỳ Ngọc Ánh thuộc khối 3 Thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, sau đó đưa đến tiệm cầm đồ C Uyên thuộc khối 6 Thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An cầm cắm lấy 5.000.000 đồng, (năm triệu đồng). Giá trị tài sản chiếc xe mô tô mà Nguyễn Văn T trộm cắp được là **9.600.000** đồng (*C triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Như vậy, hành vi phạm tội trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo lắng trước tệ nạn trộm cắp tài sản xảy ra ngày càng nhiều, không yên tâm trong cuộc sống.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Mặt khác, bị cáo đã từng bị kết án nhiều lần, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị

cáo không lấy đó làm bài học để tự giáo dục, răn đe mình, để trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình, nhưng chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết. Có như vậy mới đủ thời gian giáo dục bị cáo và làm gương cho những đối tượng đang có ý đồ tương tự. Tuy nhiên quá trình lượng hình cần xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo. Vì trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, tuy nhiên qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp không ổn định, thu nhập không đáng kể. do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản mà bị cáo trộm cắp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận được số tiền mà gia đình bị cáo bồi thường, do bị cáo cầm cố tài sản, nên bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ lên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội Đồng xét xử miễn xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu ĐEN- ĐỎ- BẠC, BKS 37 D1 – 548.07, số khung: 17DY – 077428, số máy: C12E- 5077568 xe đã qua sử dụng, riêng hai thùng đựng hàng (Thùng xốp) thì sau khi bị mất xe mô tô chị Nguyễn Thị Thu L đã tìm thấy và đưa về nhà .

Xét thấy, không ảnh hưởng đến quá trình điều tra nên ngày 18/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Thu L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu ĐEN- ĐỎ- BẠC, BKS 37 D1 – 548.07, số khung: 17DY – 077428, số máy: C12E- 5077568 theo đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Trong vụ án này có anh Nguyễn Viết C sinh năm 1988, trú tại: Xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, là người cầm cố chiếc xe và giấy tờ xe, xét thấy, khi đến cầm xe và giấy tờ xe Nguyễn Văn T đã nói dối với C là xe của chị gái, nên C tin tưởng cho cầm cố, C không biết đây là xe do trộm cắp mà có, C có giấy phép kinh doanh do đó hành vi của C không vi phạm pháp luật. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2- Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, BLHS.

Xử phạt: Bị cáo: **Nguyễn Văn T 15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST,

4- ***Về quyền kháng cáo đối với bản án:*** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

<u>Nơi nhận</u>
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Công an huyệnTân Kỳ;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ;
- Bị cáo; bị hại:

Người có quyền lợi, NVLQ:

- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Hoan